

HĐT L VN30 – CHƯA THOÁT KHỎI XU HƯỚNG GIẰNG CO?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 19/3/2019



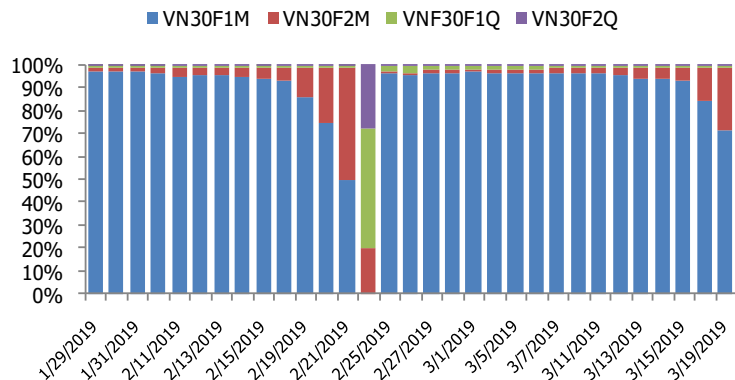
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	2	926.1	1.76
VN30F1904	18/04/2019	30	916	16.01
VN30F1906	20/06/2019	93	920	21.43
VN30F1909	19/09/2019	184	920.9	34.31

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra với áp lực bán gia tăng, tuy nhiên điểm tích cực là cầu đỡ giá khá tốt giúp thị trường không giảm quá sâu. Bên cạnh đó, sự trở lại của dòng tiền ngoại cũng là yếu tố quan trọng hỗ trợ cho thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 5,27 điểm (-0,52%) xuống 1.006,59 điểm; HNX-Index giảm 0,74% xuống 110,06 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức khá cao với giá trị giao dịch 3 sàn đạt hơn 6.500 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm sáng trong phiên hôm nay khi họ đã trở lại mua ròng gần 200 tỷ đồng khi thị trường điều chỉnh mạnh, dù rằng trong phiên sáng khối ngoại đã bán khá mạnh.
- Chỉ số VN30-Index đang duy trì trong giai đoạn giằng co với các phiên tăng/giảm mạnh đan xen. Sự chuyển đổi trạng thái của basis không chỉ phản ánh bản chất giằng co của thị trường cơ sở mà còn cho thấy sự không vững vàng trong tâm lý giới đầu tư. Các nhíp đảo chiều của VN30-Index dễ dàng khiến giới đầu tư thay đổi quan điểm trên thị trường. Với xu hướng đảo chiều nhanh chóng của basis cùng trạng thái giằng co của VN30-Index thì việc duy trì các vị thế giữ lệnh qua đêm vẫn đối diện với nhiều rủi ro. Do đó, các hoạt động trading T+0 nên tiếp tục được ưu tiên trong giai đoạn hiện tại.
- Về mặt kỹ thuật, Lực cung cổ phiếu gia tăng cuối phiên giao dịch làm VN30-Index điều chỉnh mạnh, chỉ số lại mất mốc 930 điểm. Stochastic RSI phá vỡ đường signal cho tín hiệu bán, đồng thời MACD vẫn đi xuống nên hiện tượng rung lắc sẽ tiếp tục. Hỗ trợ trong ngắn hạn là ngưỡng 920-925 điểm (MA20 ngày). Trong khi vùng 940-945 điểm (đỉnh cũ tháng 02/2019) sẽ là kháng cự mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 925-927 điểm, chốt lời quanh vùng 930 đến 933 điểm, Stoploss nếu thủng 924 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1903 thủng 924 điểm và chốt lời quanh 918-920 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 926 điểm.

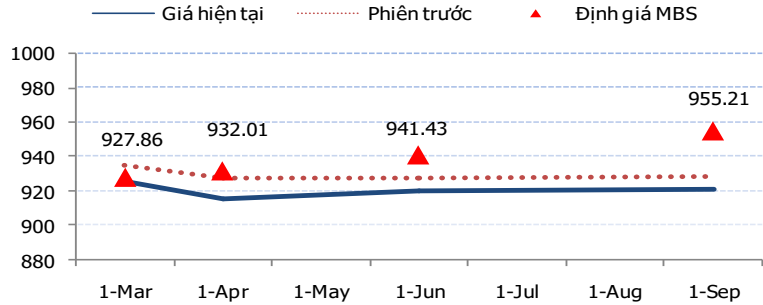
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Với trạng thái giằng co của VN30-Index thì việc duy trì các vị thế giữ lệnh qua đêm vẫn đối diện với nhiều rủi ro.

Chiến lược giao dịch Spread

Chốt lời các vị thế Long spread (VN30F1904-VN30F1903) khi chênh lệch giá thu hẹp về khoảng -5 đến -6 điểm.

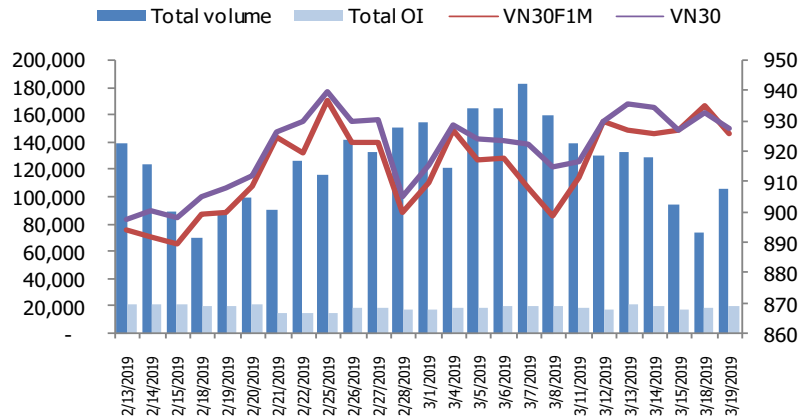
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	926.1	-0.96	96,669	36.09	13638	-14.88
VN30F1904	916	-1.24	8,990	204.54	5988	125.71
VN30F1906	920	-0.86	70	31.37	254	9.96
VN30F1909	920.9	-0.85	58	11.54	150	12.78
Tổng			105,787	42.69	20,030	5.20

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Ngoại trừ hợp đồng tháng 3 sắp đáo hạn, các hợp đồng còn lại đều gia tăng khoảng cách với cơ sở do tốc độ rơi chỉ số nhanh hơn. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 0,96% xuống 926,1 điểm, basis đạt -1,46 điểm thu hẹp đáng kể so với phiên trước. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 916 điểm (-1,24%), 920 điểm (-0,86%) và 920,9 điểm (-0,85%). Theo đó basis lần lượt đạt -11,56 điểm, -7,56 điểm và -6,66 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng mạnh 43% đạt 105,787 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 96.669 hợp đồng tăng hơn 36%. Hợp đồng tháng 4 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên này đạt 8.990 hợp đồng được khớp lệnh Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 9.839,6 tỷ đồng, cao hơn 42% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 927,86 điểm (cao hơn 1,76 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 932,01 điểm (+16,01 điểm), VN30F1906 là 941,43 điểm (+21,43 điểm) và VN30F1909 là 955,21 điểm (+34,31 điểm).

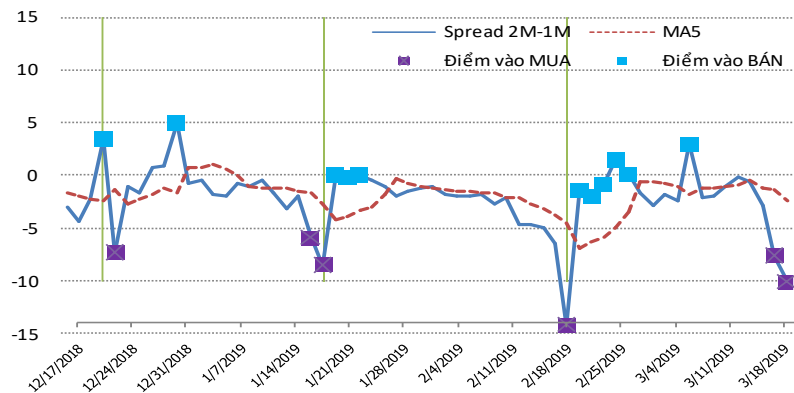
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



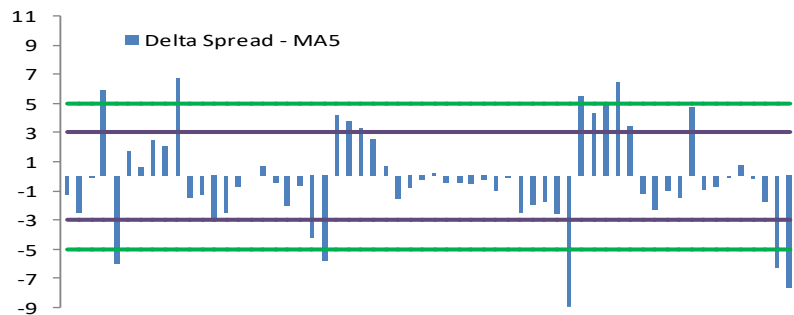
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-10.1	-7.6	-2.5	-2.44	-7.66
VN30F1Q - VN30F1M	-6.1	-7.1	1	-3.66	-2.44
VN30F1Q - VN30F2M	4	0.5	3.5	-1.22	5.22
VN30F2Q - VN30F1M	-5.2	-6.3	1.1	-3.42	-1.78
VN30F2Q - VN30F2M	4.9	1.3	3.6	-0.98	5.88
VN30F2Q - VN30F1Q	0.9	0.8	0.1	0.24	0.66

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



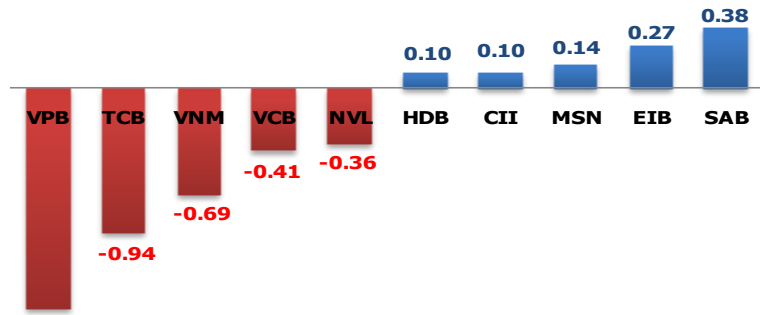
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Trước đây suy yếu trên thị trường cơ sở, cả 4 HĐTL đều quay đầu giảm điểm, đánh mất toàn bộ thành quả ghi nhận được của phiên trước. Trong đó, đáng chú ý, hợp đồng VN30F1904 giảm mạnh 11,5 điểm cao hơn so với mức giảm của các hợp đồng còn lại, khiến chênh lệch giá của hợp đồng tháng 4 với 3 hợp đồng khác được nới rộng đáng kể. Cụ thể spread hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) đang ở mức -10,1 điểm. Chỉ còn 2 phiên giao dịch nữa, hợp đồng kỳ hạn tháng 3 sẽ đáo hạn, do đó, giá của hợp đồng này sẽ bám giá của chỉ số của chỉ số cơ sở VN30, basis của hợp đồng này cũng tiếp tục duy trì trong khoảng -1,46 điểm như hiện nay.
- Hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1906 và VN30F1909 đã thu hẹp khoảng cách với hợp đồng kỳ hạn tháng 3 về khoảng -5 đến -6 điểm trong cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Như vậy, nhà đầu tư cũng có thể kỳ vọng hợp đồng kỳ hạn tháng 4 cũng sẽ thu hẹp về mức chênh lệch tương tự trong phiên giao dịch tới, tạo cơ hội chốt lời cho các vị thế Long spread đã được khuyến nghị trong bản tin trước. Ngoài việc đóng vị thế, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế mới đối với hợp đồng VN30F1903 khi thời gian giao dịch của hợp đồng này không còn nhiều, các chiến lược giao dịch trong dài hạn nên được chuyển sang các hợp đồng có kỳ hạn xa hơn.

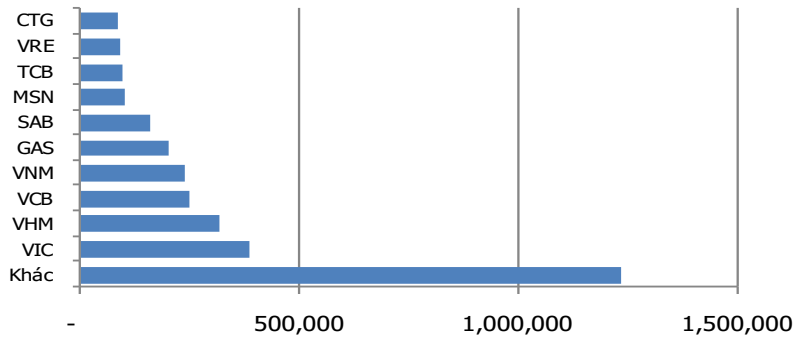
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



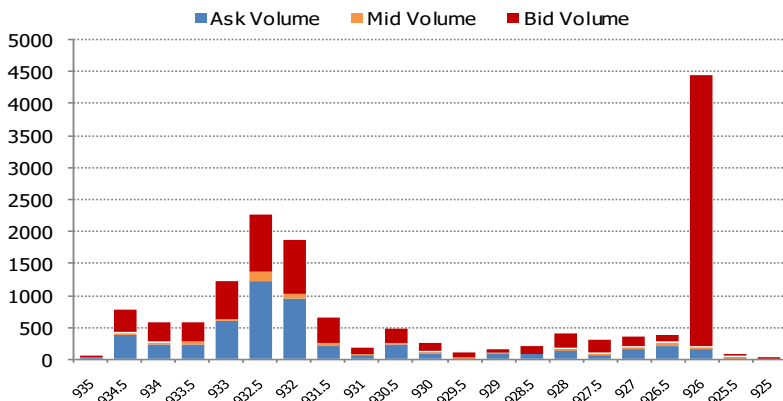
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến phân hóa ở nhóm cổ phiếu trụ cột khiến các chỉ số dao động giằng co quanh mức tham chiếu. Đầu phiên chiều, chỉ số VN30 chính thức chấm dứt chuỗi rung lắc quanh tham chiếu để giảm điểm. Các mã trụ nâng đỡ chỉ số là VHM và VIC đều quay đầu giảm giá. Thêm vào đó là các cổ phiếu ngân hàng như VCB, CTG, MBB, VPB hay TCB giảm sâu về cuối phiên khiến VN30-Index mất hơn 7 điểm. Ở vùng này, lực cầu đã quay lại giúp chỉ số thu hẹp đà giảm, Trong đó, các Bluechips như SAB, MSN, HPG,...tăng khá tốt giúp ổn định tâm lý thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,19 điểm (-0,56%) xuống 927,56 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/22 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 56,48 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.174 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay là giao dịch khối ngoại khi họ đã trở lại mua ròng gần 180 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung vào các Bluechips như CTG (69,76 tỷ đồng), HPG (62,56 tỷ đồng), PLX (48,06 tỷ đồng), VIC (45,14 tỷ đồng), CII (29,56 tỷ đồng),... Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm VNM (42,08 tỷ đồng), HBC (27,53 tỷ đồng), FLC (24,50 tỷ đồng), DHG (22,26 tỷ đồng), BID (16,78 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,006.59	- 0.52	16.92	12.78
Dow Jones	25,887.38	- 0.10	16.77	10.97
S&P 500	2,832.57	- 0.01	18.73	12.99
Nikkei 225	21,532.73	- 0.16	15.89	7.58
Shanghai	3,090.98	- 0.18	14.56	23.94
DAX	11,788.41	1.13	14.89	11.64
Vàng	1,304.73	- 0.14	-	1.73
Dầu WTI	58.85	- 0.30	-	29.60

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 19/03/2019			
[UK] Tăng trưởng Thu nhập trung bình T 11, 12, 01	3.5%	3.2%	3.4%
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.1	4.0%	4.0%	3.9%
Thứ Tư – 20/03/2019			
[US] Họp FOMC			
[UK] Tăng trưởng CPI T.1			
[UK] Tăng trưởng PPI T.1			
[EU] Tăng trưởng PPI Đức T.1			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trong bối cảnh hoài nghi về khả năng thành công của đàm phán Mỹ-Trung dâng cao, chỉ số Dow Jones chốt phiên giao dịch ngày thứ Ba giảm 0,10% dù trong phiên đã có lúc tăng cao gần 200 điểm. S&P 500 cũng lùi 0,01% về ngay dưới đường tham chiếu tại 2.832,57 điểm còn Nasdaq lại đi ngược chiều nhích thêm 0,10%. Theo nguồn tin Bloomberg, dù tiến trình đàm phán đã đến giai đoạn cuối, nhưng phía Trung Quốc vẫn còn nhiều lo ngại vì chưa nhận được đảm bảo Mỹ thực sự sẽ dỡ thuế nhập khẩu với hàng hóa Trung Quốc sau khi ký kết thỏa thuận và tiết lộ Phó Chủ tịch nước Liu He sẽ đến Washington trong vài tuần tới. Dollar đã yếu hơn trong phiên hôm qua, giá đồng bạc xanh hạ 0,16% xuống gần mức thấp nhất hai tuần.
- Chứng khoán châu Á tiếp tục xanh trước thêm cuộc họp chính sách Fed diễn ra thứ Tư tuần này. Tuy nhiên có thể thấy mức tăng tại các sàn phiên hôm qua là khiêm tốn hơn phiên đầu tuần, hai sàn lớn của Trung Quốc và khu vực là Thượng Hải và Thâm Quyến còn đóng cửa trong phân hóa.
- Dầu WTI trượt nhẹ 6 cents vẫn giữ trên 59 USD/thùng, theo thống kê giá dầu này đã tăng xấp xỉ 9% trong sáu tuần gần đây nhất sau khi các nguồn cung dầu lớn đồng loạt tuyên bố sẽ thắt chặt sản lượng. Futures vàng giao dịch trên sàn Mỹ tăng vọt thêm 5 USD lên 1.306,5 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VPB tăng 700 đồng lên 22.500 đồng/cp và là nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tăng điểm. Phiên tăng giá mạnh kèm thanh khoản hơn 4,4 tr cổ phiếu giúp được giá break vùng tích lũy trong hơn 3 tuần vừa qua. Đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA100 ngày. Ngắn hạn, đà tăng của cổ phiếu có thể chững lại khi gặp vùng cản 23.000-23.500 đồng (đây là vùng kết hợp đường MA200 ngày và đỉnh ngắn hạn tháng 12/2018).



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.31	136,900	-0.80	1.02%	128.49	-0.69	25.86	9.25
TCB	Banks	9.02	26,750	-1.11	1.87%	56.15	-0.94	9.42	1.89
VIC	Real Estate Investment & Services	8.08	121,000	-0.25	1.41%	144.52	-0.19	88.55	7.02
MSN	Financial Services	6.76	87,000	0.23	1.51%	38.47	0.14	19.00	3.43
HPG	General Industrials	6.03	31,900	0.16	2.73%	232.71	0.09	7.90	1.67
VPB	Banks	5.59	21,900	-2.67	2.97%	37.50	-1.42	7.33	1.55
VJC	Travel & Leisure	4.82	119,800	0.00	0.92%	96.88	0.00	12.66	6.13
VHM	Real Estate Investment & Services	5.49	94,000	-0.32	1.82%	103.88	-0.16	50.02	3.40
MBB	Banks	3.99	22,650	-0.44	1.99%	146.96	-0.16	8.01	1.50
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.81	89,100	-0.11	2.36%	104.66	-0.04	13.31	4.40
SAB	Beverages	3.54	248,000	1.18	1.80%	9.23	0.38	35.93	9.55
VCB	Banks	3.68	66,800	-1.18	1.35%	93.48	-0.41	19.88	3.91
STB	Banks	3.23	12,700	-1.17	1.57%	55.42	-0.35	17.08	0.96
HDB	Banks	3.25	31,900	0.31	1.73%	54.23	0.10	16.23	2.22
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.12	45,700	-1.08	1.31%	42.03	-0.32	10.68	2.25
NVL	Real Estate Investment & Services	2.82	58,400	-1.35	2.23%	24.28	-0.36	24.67	3.06
EIB	Banks	2.57	17,600	1.15	3.45%	1.86	0.27	15.97	1.42
VRE	General Retailers	2.76	37,700	-0.79	3.11%	71.79	-0.20	58.38	3.37
PNJ	General Retailers	2.03	102,300	-1.63	2.94%	28.53	-0.31	18.85	4.90
GAS	Oil & Gas Producers	1.47	103,500	-0.48	2.44%	78.43	-0.07	15.99	4.66
SSI	Financial Services	1.31	28,900	-1.03	1.73%	34.50	-0.13	9.97	1.53
CTG	Banks	1.28	23,100	-1.28	1.96%	173.65	-0.15	11.19	1.24
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,850	-1.24	1.44%	16.67	-0.12	4.41	1.45
REE	Industrial Engineering	0.83	32,800	-1.80	2.44%	27.69	-0.14	5.70	1.09
ROS	Construction & Materials	0.83	32,950	-0.45	2.97%	234.83	-0.04	25.48	3.24
CTD	Construction & Materials	0.89	142,300	0.42	1.41%	29.06	0.04	7.75	1.40
SBT	Food Producers	0.73	18,700	-0.27	1.60%	28.57	-0.02	41.86	1.77
CII	Construction & Materials	0.69	24,900	1.63	4.12%	38.95	0.10	74.94	1.23
DPM	Chemicals	0.47	20,050	-1.96	2.01%	10.44	-0.09	13.44	0.98
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	117,000	-0.09	0.17%	30.38	0.00	28.98	5.22

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn